ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1663/NQ-UBTVQH15

NGHỊ QUYẾT
Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Tháp năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 376/TTr-CP và Đề án số 377/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 421/BC-UBPLTP15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Tháp

Trên cơ sở Đề án số 377/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Tháp (mới) năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Tháp như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Sa Rài, xã Bình Phú (huyện Tân Hồng) và xã Tân Công Chí thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Hồng**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thông Bình và xã Tân Thành A thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Thành**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Thành B và xã Tân Hộ Cơ thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Hộ Cơ**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Phước (huyện Tân Hồng) và xã An Phước thành xã mới có tên gọi là **xã An Phước**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thường Thới Tiền, xã Thường Phước 1 và xã Thường Phước 2 thành xã mới có tên gọi là **xã Thường Phước**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Long Khánh A và xã Long Khánh B thành xã mới có tên gọi là **xã Long Khánh**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Long Thuận, xã Phú Thuận A và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú Thuận B thành xã mới có tên gọi là **xã Long Phú Thuận**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú Thành B và xã An Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã An Hòa**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú Đức và xã Phú Hiệp thành xã mới có tên gọi là **xã Tam Nông**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú Thành A và xã Phú Thọ thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Thọ**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tràm Chim và xã Tân Công Sính thành xã mới có tên gọi là **xã Tràm Chim**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú Cường (huyện Tam Nông), xã Hòa Bình và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Gáo Giồng thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Cường**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã An Phong, Phú Ninh và An Long thành xã mới có tên gọi là **xã An Long**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Mỹ và xã Tân Phú (huyện Thanh Bình), thị trấn Thanh Bình và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Thạnh (huyện Thanh Bình) thành xã mới có tên gọi là **xã Thanh Bình**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú Lợi và phần còn lại của xã Tân Thạnh (huyện Thanh Bình) sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 14 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Thạnh**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Thành (huyện Thanh Bình) và xã Bình Tấn thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Thành**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Bình và xã Tân Hòa (huyện Thanh Bình), các xã Tân Quới, Tân Huề, Tân Long và phần còn lại của xã Phú Thuận B sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 7 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Long**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Mỹ An, xã Mỹ An và xã Mỹ Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Tháp Mười**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú Điền và xã Thanh Mỹ thành xã mới có tên gọi là **xã Thanh Mỹ**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Láng Biển, Mỹ Đông và Mỹ Quí thành xã mới có tên gọi là **xã Mỹ Quí**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Kiều và xã Đốc Binh Kiều thành xã mới có tên gọi là **xã Đốc Binh Kiều**.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thạnh Lợi và xã Trường Xuân thành xã mới có tên gọi là **xã Trường Xuân**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hưng Thạnh (huyện Tháp Mười) và xã Phương Thịnh thành xã mới có tên gọi là **xã Phương Thịnh**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phong Mỹ và phần còn lại của xã Gáo Giồng sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 12 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Phong Mỹ**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phương Trà và xã Ba Sao thành xã mới có tên gọi là **xã Ba Sao**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Mỹ Thọ và các xã Mỹ Hội (huyện Cao Lãnh), Mỹ Xương, Mỹ Thọ thành xã mới có tên gọi là **xã Mỹ Thọ**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Hội Trung, Bình Hàng Tây và Bình Hàng Trung thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Hàng Trung**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Mỹ Long và xã Bình Thạnh (huyện Cao Lãnh), xã Mỹ Hiệp thành xã mới có tên gọi là **xã Mỹ Hiệp**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Mỹ (huyện Lấp Vò), Hội An Đông, Mỹ An Hưng A và Mỹ An Hưng B thành xã mới có tên gọi là **xã Mỹ An Hưng**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Long Hưng A, Long Hưng B và Tân Khánh Trung thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Khánh Trung**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Lấp Vò và các xã Bình Thành (huyện Lấp Vò), Vĩnh Thạnh, Bình Thạnh Trung thành xã mới có tên gọi là **xã Lấp Vò**.

32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Thành và xã Tân Phước (huyện Lai Vung), xã Định An, xã Định Yên thành xã mới có tên gọi là **xã Lai Vung**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Lai Vung và các xã Long Hậu, Long Thắng, Hòa Long thành xã mới có tên gọi là **xã Hòa Long**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Hòa (huyện Lai Vung), Định Hòa, Vĩnh Thới và Phong Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Phong Hòa**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Phú Đông, Hòa Thành và Tân Dương thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Dương**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Cái Tàu Hạ và các xã An Phú Thuận, An Hiệp, An Nhơn, Phú Hựu thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Hựu**.

37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Tân, An Khánh và Tân Nhuận Đông thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Nhuận Đông**.

38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Bình và xã Tân Phú (huyện Châu Thành), xã Phú Long, xã Tân Phú Trung thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Phú Trung**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Hội và xã Tân Phú (thị xã Cai Lậy), xã Mỹ Hạnh Đông thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Phú**.

40. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Thanh, Tân Hưng và An Thái Trung thành xã mới có tên gọi là **xã Thanh Hưng**.

41. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Hưng, Mỹ Lương và An Hữu thành xã mới có tên gọi là **xã An Hữu**.

42. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã An Thái Đông, Mỹ Lợi A và Mỹ Lợi B thành xã mới có tên gọi là **xã Mỹ Lợi**.

43. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thiện Trí, Mỹ Đức Đông và Mỹ Đức Tây thành xã mới có tên gọi là **xã Mỹ Đức Tây**.

44. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mỹ Tân (huyện Cái Bè), Mỹ Trung và Thiện Trung thành xã mới có tên gọi là **xã Mỹ Thiện**.

45. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hậu Mỹ Bắc A, Hậu Mỹ Bắc B và Hậu Mỹ Trinh thành xã mới có tên gọi là **xã Hậu Mỹ**.

46. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mỹ Hội (huyện Cái Bè), An Cư, Hậu Thành và Hậu Mỹ Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Hội Cư**.

47. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Cái Bè, xã Đông Hòa Hiệp và xã Hòa Khánh thành xã mới có tên gọi là **xã Cái Bè**.

48. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phú Nhuận, Mỹ Thành Bắc và Mỹ Thành Nam thành xã mới có tên gọi là **xã Mỹ Thành**.

49. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú Cường (huyện Cai Lậy) và xã Thạnh Lộc thành xã mới có tên gọi là **xã Thạnh Phú**.

50. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Bình Phú, xã Phú An và xã Cẩm Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Phú**.

51. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Phong, Hội Xuân và Hiệp Đức thành xã mới có tên gọi là **xã Hiệp Đức**.

52. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mỹ Long (huyện Cai Lậy), Long Trung và Long Tiên thành xã mới có tên gọi là **xã Long Tiên**.

53. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tam Bình và xã Ngũ Hiệp thành xã mới có tên gọi là **xã Ngũ Hiệp**.

54. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Mỹ Phước, xã Thạnh Mỹ và xã Tân Hòa Đông thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Phước 1**.

55. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thạnh Tân, Thạnh Hòa và Tân Hòa Tây thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Phước 2**.

56. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phước Lập, Tân Lập 1 và Tân Lập 2 thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Phước 3**.

57. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hưng Thạnh (huyện Tân Phước), Phú Mỹ và Tân Hòa Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Hưng Thạnh**.

58. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Lý Đông, Tân Hội Đông và Tân Hương thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Hương**.

59. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tân Hiệp, xã Thân Cửu Nghĩa và xã Long An thành xã mới có tên gọi là **xã Châu Thành**.

60. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tam Hiệp, Thạnh Phú và Long Hưng thành xã mới có tên gọi là **xã Long Hưng**.

61. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nhị Bình, Đông Hòa và Long Định thành xã mới có tên gọi là **xã Long Định**.

62. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Điềm Hy và xã Bình Trưng thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Trưng**.

63. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phú Phong, Bàn Long và Vĩnh Kim thành xã mới có tên gọi là **xã Vĩnh Kim**.

64. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Song Thuận, Bình Đức và Kim Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Kim Sơn**.

65. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Trung Hòa, Hòa Tịnh, Tân Bình Thạnh và Mỹ Tịnh An thành xã mới có tên gọi là **xã Mỹ Tịnh An**.

66. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thanh Bình, Phú Kiết và Lương Hòa Lạc thành xã mới có tên gọi là **xã Lương Hòa Lạc**.

67. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đăng Hưng Phước, Quơn Long và Tân Thuận Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Thuận Bình**.

68. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Chợ Gạo, xã Long Bình Điền và xã Song Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Chợ Gạo**.

69. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bình Phan, Bình Phục Nhứt và An Thạnh Thủy thành xã mới có tên gọi là **xã An Thạnh Thủy**.

70. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Đông, Hòa Định và Bình Ninh thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Ninh**.

71. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Vĩnh Bình, xã Thạnh Nhựt và xã Thạnh Trị thành xã mới có tên gọi là **xã Vĩnh Bình**.

72. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bình Nhì, Đồng Thạnh và Đồng Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Đồng Sơn**.

73. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bình Phú (huyện Gò Công Tây), Thành Công và Yên Luông thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Thành**.

74. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Tân và xã Long Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Long Bình**.

75. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Long Vĩnh và xã Vĩnh Hựu thành xã mới có tên gọi là **xã Vĩnh Hựu**.

76. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Thành (huyện Gò Công Đông) và xã Tăng Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Gò Công Đông**.

77. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Ân và xã Tân Điền thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Điền**.

78. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tân Hòa, xã Phước Trung và xã Bình Nghị thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Hòa**.

79. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Phước (huyện Gò Công Đông), Tân Tây và Tân Đông thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Đông**.

80. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Vàm Láng, xã Kiểng Phước và xã Gia Thuận thành xã mới có tên gọi là **xã Gia Thuận**.

81. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Phú và xã Tân Thạnh (huyện Tân Phú Đông), xã Tân Thới thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Thới**.

82. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phú Thạnh, Phú Đông và Phú Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Phú Đông**.

83. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1 và Phường 2 (thành phố Mỹ Tho), phường Tân Long thành phường mới có tên gọi là **phường Mỹ Tho**.

84. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 4 và Phường 5 (thành phố Mỹ Tho), xã Đạo Thạnh thành phường mới có tên gọi là **phường Đạo Thạnh**.

85. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 9 (thành phố Mỹ Tho), xã Tân Mỹ Chánh và xã Mỹ Phong thành phường mới có tên gọi là **phường Mỹ Phong**.

86. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 6 (thành phố Mỹ Tho) và xã Thới Sơn thành phường mới có tên gọi là **phường Thới Sơn**.

87. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 10, xã Phước Thạnh và xã Trung An thành phường mới có tên gọi là **phường Trung An**.

88. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1 và Phường 5 (thành phố Gò Công), phường Long Hòa thành phường mới có tên gọi là **phường Gò Công**.

89. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 2 (thành phố Gò Công) và phường Long Thuận thành phường mới có tên gọi là **phường Long Thuận**.

90. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Long Chánh và xã Bình Xuân thành phường mới có tên gọi là **phường Bình Xuân**.

91. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Long Hưng, xã Tân Trung và xã Bình Đông thành phường mới có tên gọi là **phường Sơn Qui**.

92. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường An Lộc, An Bình A và An Bình B thành phường mới có tên gọi là **phường An Bình**.

93. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường An Thạnh, xã Bình Thạnh và xã Tân Hội (thành phố Hồng Ngự) thành phường mới có tên gọi là **phường Hồng Ngự**.

94. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường An Lạc, xã Thường Thới Hậu A và xã Thường Lạc thành phường mới có tên gọi là **phường Thường Lạc**.

95. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1, Phường 3, Phường 4 và Phường 6 (thành phố Cao Lãnh), phường Hòa Thuận, các xã Hòa An, Tịnh Thới, Tân Thuận Tây, Tân Thuận Đông thành phường mới có tên gọi là **phường Cao Lãnh**.

96. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Mỹ Ngãi, xã Mỹ Tân (thành phố Cao Lãnh) và xã Tân Nghĩa thành phường mới có tên gọi là **phường Mỹ Ngãi**.

97. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Mỹ Phú và các xã Nhị Mỹ, An Bình, Mỹ Trà thành phường mới có tên gọi là **phường Mỹ Trà**.

98. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1, Phường 2, Phường 3 và Phường 4 (thành phố Sa Đéc), phường An Hòa, phường Tân Quy Đông, xã Tân Khánh Đông, xã Tân Quy Tây thành phường mới có tên gọi là **phường Sa Đéc**.

99. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1 và Phường 3 (thị xã Cai Lậy), xã Mỹ Hạnh Trung, xã Mỹ Phước Tây thành phường mới có tên gọi là **phường Mỹ Phước Tây**.

100. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 2 và xã Tân Bình (thị xã Cai Lậy), xã Thanh Hòa thành phường mới có tên gọi là **phường Thanh Hòa**.

101. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 4 và Phường 5 (thị xã Cai Lậy), xã Long Khánh thành phường mới có tên gọi là **phường Cai Lậy**.

102. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Nhị Mỹ, xã Phú Quý và xã Nhị Quý thành phường mới có tên gọi là **phường Nhị Quý**.

103. Sau khi sắp xếp, tỉnh Đồng Tháp có 102 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 82 xã và 20 phường.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 377/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Tháp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH

Trần Thanh Mẫn